

UBND.....
TRƯỜNG TH.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KỲ II

NĂM HỌC: 2025 - 2026

MÔN TOÁN - LỚP NĂM

Ngày kiểm tra: tháng 3 năm 2026

Thời gian: 40 phút (không kể thời gian giao đề)

(Đề kiểm tra có 02 trang, gồm 09 bài)

Điểm	Nhận xét của giáo viên
.....	
.....	
.....	
.....	

Bài 1. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

3 giờ 30 phút =giờ.

A. 3,2 giờ

B. 3,4 giờ

C. 3,3 giờ

D. 3,5 giờ

Bài 2. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

$8\,000\,000\text{ cm}^3 = \dots\dots\dots\text{m}^3$. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

A. 8 m^3

B. 80 m^3

C. 800 m^3

D. 8000 m^3

Bài 3. Lớp 5A có 45 học sinh. Số học sinh nữ chiếm 60% số học sinh của lớp.

Vậy số học sinh nữ của lớp 5A là ?

A. 26 em

B. 27 em

C. 28 em

D. 29 em

Bài 4. Đặt tính rồi tính:

a) 4 ngày 12 giờ + 2 ngày 11 giờ

.....
.....
.....
.....

b) 10 giờ 21 phút : 9

.....
.....
.....
.....

Bài 5: Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 12cm, chiều rộng 8cm và chiều cao 5cm. Tính thể tích của hình hộp chữ nhật đó ?

Bài giải

.....
.....

Bài 6. Một cái thùng bằng tôn hình lập phương có cạnh 1,8m. Thể tích của cái thùng tôn đó là:

- A. 3,24 m³ B. 5,832 dm³ C. 5,832 m³ D. 5,832 m

Bài 7. Sơn đi từ nhà đến trường hết 25 phút. Để có mặt tại trường lúc 7 giờ 15 phút, Sơn cần xuất phát từ nhà lúc:

- A. 6 giờ 50 phút. B. 6 giờ 40 phút
C. 6 giờ 30 phút D. 7 giờ

Bài 8. Khối lớp 5 của một trường Tiểu học có 120 học sinh. Tỷ số phần trăm học sinh thích tham gia môn Bơi là 25% và môn Cờ vua là 15%. Hỏi có bao nhiêu học sinh thích tham gia môn Bơi và Cờ vua?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 9. Một cái bể dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 2m, chiều rộng 1,5 m và chiều cao 1,2m. Người ta sơn xung quanh cái bể bằng sơn màu xanh.

- a. Hỏi diện tích cần sơn là bao nhiêu mét vuông ?
b. Nếu 80% thể tích của bể đang chứa nước thì trong bể có bao nhiêu lít nước ?
(Biết bể dày thành bể không đáng kể và 1dm³ = 1 lít)

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Hết

Đáp án và biểu điểm:

Bài	1	2	3	6	7
Đáp án	D	A	B	C	A
Điểm	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0

Bài 4: 1,0 điểm

Đặt tính và thực hiện đúng mỗi phép tính ghi 0,5 điểm.

a) 4 ngày 12 giờ + 2 ngày 11 giờ = 6 ngày 23 giờ

b) 10 giờ 21 phút : 9 = 1 giờ 9 phút

Lưu ý:

+ Đối với phép chia số đo thời gian: học sinh chia được thương và số dư trong lần chia thứ nhất được 0,25 điểm. Kết quả đúng mà số dư sai không ghi điểm.

Bài 5: 1,0 điểm.**Bài giải**

Thể tích hình hộp chữ nhật đó là: (0,25 điểm)

$$12 \times 8 \times 5 = 480 \text{ (cm}^3\text{)} \text{ (0,5 điểm)}$$

Đáp số: 480 cm³. (0,25 điểm)

Bài 8: 1,0 điểm**Bài giải**

Số học sinh thích tham gia môn Bơi là: (0,25 điểm)

$$120 \times 25\% = 30 \text{ (học sinh)} \text{ (0,25 điểm)}$$

Số học sinh thích tham gia môn Cờ vua là: (0,25 điểm)

$$120 \times 15\% = 18 \text{ (học sinh)} \text{ (0,25 điểm)}$$

Đáp số: 30 học sinh; 18 học sinh.

Ghi chú: Lời giải, đơn vị chưa đúng, chưa rõ ràng, thiếu (hoặc sai đáp số) trừ tối đa 0,25 điểm.

Bài 9: 2,0 điểm**Bài giải**

a) Chu vi mặt đáy của cái bể là: (0,25 điểm)

$$(2 + 1,5) \times 2 = 7 \text{ (m)} \text{ (0,25 điểm)}$$

Diện tích cần sơn cái bể là: (0,25 điểm)

$$7 \times 1,2 = 8,4 \text{ (m}^2\text{)} \text{ (0,25 điểm)}$$

b) Thể tích của bể dạng hình hộp chữ nhật là:

$$2 \times 1,5 \times 1,2 = 3,6 \text{ (m}^3\text{)} \text{ (0,25 điểm)}$$

Số lít nước có trong bể là:

$$3,6 \times 80\% = 2,88 \text{ (m}^3\text{)} \text{ (0,25 điểm)}$$

$$2,88 \text{ m}^3 = 2880 \text{ dm}^3 = 2880 \text{ lít} \text{ (0,25 điểm)}$$

Đáp số: a) 8,4 (m²). }

b) 2880 lít. } (0,25 điểm)

* **Lưu ý:** Lời giải, đơn vị chưa đúng, chưa rõ ràng, thiếu đáp số trừ tối đa 0,25 điểm.

*** Một số điểm cần lưu ý:**

Đạt điểm tối đa: viết đúng số, đúng chữ, đặt đúng phép tính, tính đúng kết quả, trình bày rõ ràng không bôi xóa.

Bài đạt điểm 10 phải là bài đạt yêu cầu cả nội dung lẫn hình thức.

Khi chấm đọc cả câu rồi tính điểm:

+ Nếu đúng hoàn toàn thì được trọn số điểm.

+ Nếu phương pháp giải đúng mà kết quả sai thì chấm trên tinh thần đúng đến đâu, ghi điểm đến đó.

+ Nếu phương pháp giải sai mà kết quả đúng thì không ghi điểm.

Điểm chi tiết thấp nhất là 0,25 điểm.
